

Số: 57/QĐ-TA

Rạch Giá, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Huỳnh Kim Yến
- Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Hồng Diễm

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 42/QĐ-TA ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Trần Ngọc T**; Giới tính: Nam

Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1997

Số định danh cá nhân: 091097006646

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 4/12

Nguyên quán: thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Số 86/17/10 đường C, khu phố T, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 86/17/10 đường C, khu phố T, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Tiền án:

- Bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 211/HSST ngày 29/8/2014).

- Bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 186/HSST ngày 18/11/2019).

Tiền sự: Năm 2017 sử dụng trái phép chất ma túy, bị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Con ông: Trần Văn P và bà: Nguyễn Thị Kim T.

(Vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Văn Đây – Công chức phụ trách tệ nạn xã hội, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá, theo Giấy ủy quyền số: 59/UQ-LĐTBXH ngày 26 tháng 6 năm 2024. *(Có mặt tại phiên họp).*

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên. *(Có mặt tại phiên họp).*

NHẬN THẤY:

Trần Ngọc T là người nghiện ma túy, ngày 07/6/2023 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Trưởng Công an phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá ra Quyết định số: 53/QĐ-XPHC ngày 16/6/2023 xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt là 1.500.000 đồng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá đã ra Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với **Trần Ngọc T** thời hạn 01 năm, kể từ ngày 16/6/2023. Đến ngày 27/4/2024 **Trần Ngọc T** bị phát hiện tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Trưởng Công an phường Vĩnh Thanh đã ra Quyết định số: 21/QĐ-XPHC ngày 06/5/2024 xử phạt vi phạm hành chính đối với **T** với số tiền phạt là 2.000.000 đồng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh đã ra Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với **T**. Đồng thời, ngày 08/5/2024 **Trần Ngọc T** có đơn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh đã ban hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 117/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 đối với **Trần Ngọc T**, thời gian cai nghiện từ ngày 08/5/2024 đến ngày 08/11/2024.

Tuy nhiên, khi đang trong thời gian thực hiện Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thì ngày 30/5/2024 **Trần Ngọc T** tiếp tục bị Công an phường Vĩnh Thanh lập biên bản vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng 23 giờ ngày 29/5/2024 tại nhà số 86/17/10 đường C, khu phố T, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; theo Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 30/5/2024 của Trạm y tế phường Vĩnh Thanh đã xác định **Trần Ngọc T** dương tính với chất ma túy trong cơ thể (loại Methamphetamine). Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện số **38/BB-VPHC** ngày 31/5/2024 và Công an phường Vĩnh Thanh đề nghị Trung tâm y tế thành phố Rạch Giá xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Trần Ngọc T**; theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 31/5/2024 của Trung tâm y tế thành phố Rạch Giá đã xác định **Trần Ngọc T** nghiện ma túy (loại

Methamphetamine); do đó Công an phường Vĩnh Thanh T hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Ngọc T** và Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh ban hành Quyết định số 139/QĐ-QLNN ngày 07/6/2024 giao **T** cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 12/6/2024 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá có Văn bản số 59/LĐ-TBXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang đối với **Trần Ngọc T** do vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; thời gian đề nghị áp dụng là 15 (Mười lăm) tháng.

- *Người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc- **Trần Ngọc T***: Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị, **Trần Ngọc T** đã thừa nhận hành vi vi phạm; bên cạnh đó, người bị đề nghị đã được nhận Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã được đọc, ghi chép nội dung hồ sơ đề nghị và đồng ý với việc lập hồ sơ đề nghị, không có ý kiến phản đối hay khiếu nại. Sau khi thụ lý hồ sơ đề nghị, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý hồ sơ đề nghị, Quyết định mở phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Ngọc T** nhưng **T** không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án và vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng.

*** Tại phiên họp:**

- Ông Nguyễn Văn Đây, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá xác định: Giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Ngọc T**, thời hạn đề nghị áp dụng là 15 tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Thẩm phán và Thư ký: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã T hành đúng quy định tại các Điều 8, 9, 10, 12, 13, 17, 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp: Thành phần tham gia phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng theo quy định tại Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022. Riêng người bị đề nghị vắng mặt không lý do chính đáng, Tòa án T hành phiên họp là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022.

Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính: **Trần Ngọc T** là đối tượng đã

thành niên, sau khi có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 07/6/2023 và 27/6/2024, **T** đã bị Công an phường Vĩnh Thanh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền. Sau đó, **T** làm đơn đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình và Chủ tịch UBND phường Vĩnh Thanh đã ban hành Quyết định số 117/QĐ-UBND về cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với **Trần Ngọc T**, thời gian cai nghiện từ ngày 08/5/2024 đến ngày 08/11/2024; tuy nhiên, trong thời gian này **T** tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 29/5/2024. Về nhân thân, **T** có 02 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy (năm 2014) và Trộm cắp tài sản (năm 2019), 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng (năm 2017). Do đó, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng và có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, Khoản 2 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; tuy nhiên, về thời hạn đề nghị 15 tháng, nhận thấy **Trần Ngọc T** có nhân thân xấu nên cần thiết phải nâng lên mức thời hạn tối thiểu bằng với thời hạn **T** đã đi cai nghiện năm 2017, cụ thể là 24 tháng.

XÉT THẤY:

[1] *Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:* Xét hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá đối với người bị đề nghị **Trần Ngọc T** là đầy đủ, được lập đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103, 104 và 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; do đó hồ sơ đề nghị là hợp pháp.

[2] *Về nội dung:* **Trần Ngọc T** là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức biết được việc sử dụng trái phép chất ma túy sẽ gây tác hại xấu cho bản thân và cộng đồng, xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về phòng chống tệ nạn ma túy và là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến phát sinh tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đang trong thời gian chấp hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh, nhưng **Trần Ngọc T** vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 31/5/2024 của Trung tâm y tế thành phố Rạch Giá đã xác định **Trần Ngọc T** nghiện ma túy, loại Methamphetamine.

Đối chiếu với quy định tại Điều 95, 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm

2012 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 2 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy thì **Trần Ngọc T** là người nghiện ma túy đã đủ 18 tuổi và trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện (từ ngày 08/5/2024 đến ngày 08/11/2024) bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đồng thời hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Ngọc T** đã đảm bảo tính hợp pháp.

Do đó, để đảm bảo cho việc cai nghiện đối với người bị nghiện ma túy có kết quả, giúp cho người nghiện được phục hồi sức khỏe, được sinh hoạt lành mạnh, tái hòa nhập cộng đồng trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị **Trần Ngọc T** để cai nghiện, quản lý, giáo dục là cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3] Căn cứ vào các Điều 95, 96, 103, 104, 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 2 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Các Điều 20, 21, 23, 24, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 40, 41, 42 và 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá; ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Ngọc T** là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, **Trần Ngọc T** là đối tượng nghiện có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật bị Tòa án kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản; nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy bị xử phạt vi phạm hành chính và trước đó đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng nhưng vẫn không khắc phục, không tự cai nghiện được; do đó thời hạn đề nghị áp dụng 15 tháng đối với **T** là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi vi phạm của **T**; vì vậy cần thiết tăng thời hạn áp dụng để việc cai nghiện, quản lý, giáo dục đối với **T** có hiệu quả, Tòa án chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tăng thời gian áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **T** là 24 tháng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Ngọc T.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Địa điểm cai nghiện: Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Người bị áp dụng vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc quyết định được niêm yết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Trưởng Công an Tp. Rạch Giá;
- Trưởng Phòng LĐ-TB và XH Tp. Rạch Giá;
- Cơ sở CNMT-ĐCN tỉnh Kiên Giang;
- UBND phường Vĩnh Thanh;
- Công an phường Vĩnh Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Yến